

Số: 287 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 17 tháng 02 năm 2020

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH PHƯỚC	
<b>ĐẾN</b>	Số: 14
	Ngày: 18/02
	Chuyên: GD & Học!
	Lưu hồ sơ số: 14

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh**

**vào mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2020-2021**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**74** Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014); Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018); Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông dân tộc nội trú;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 304/TTr-SGDĐT ngày 12/02/2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt Kế hoạch số 303/KH-SGDĐT ngày 12/02/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển sinh vào mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2020-2021.

**Điều 2:** Tổ chức thực hiện:

- Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch trên đúng quy định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch: Từ nguồn kinh phí nghiệp vụ ngành đã giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2020.

**Điều 3:** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thị xã, tp;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT (Nga.QĐ06.14/02/19).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

KT. **CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trần Tuyết Minh*

Số: 303 /KH - SGDDĐT

Bình Phước, ngày 12 tháng 2 năm 2020

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh vào mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2020 - 2021

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 và được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ tình hình cơ sở vật chất, đội ngũ, mạng lưới trường, lớp và yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh,

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào mầm non (MN), lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2020 - 2021 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá trình độ của người học theo mục tiêu giáo dục sau khi học hết chương trình các cấp học; đánh giá được chất lượng giáo dục trong toàn tỉnh.
2. Thực hiện phân luồng đào tạo sau khi người học học hết chương trình trung học cơ sở (THCS); phục vụ công tác phổ cập giáo dục nói chung, trong đó có phổ cập trung học phổ thông (THPT) ở một số địa phương.
3. Thực hiện phân công chỉ đạo, quản lý công tác tuyển sinh phù hợp phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục theo quy định hiện hành.
4. Đảm bảo tính chính xác, công bằng, khách quan trong công tác tuyển sinh; nắm được chất lượng đầu vào lớp 10 ở các trường THPT, trường THCS và THPT để có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học.
5. Đánh giá công tác chỉ đạo, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của các cơ quan quản lý giáo dục.

#### II. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO MN, LỚP 1, LỚP 6, LỚP 10

##### 1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển và thi tuyển

1.1. Xét tuyển: đối với MN, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 vào các trung tâm giáo dục thường xuyên, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, các trường THCS&THPT Đăng Hà, THCS&THPT Đăk Mai, THPT Đăk Ô.

Trên cơ sở đề nghị của phòng giáo dục và đào tạo và các trường THCS&THPT, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện tuyển sinh theo phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh đối với các trường có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh.

1.2. Thi tuyển: thi tuyển vào lớp 10 đối với các trường THPT, trường THCS và THPT còn lại trong toàn tỉnh (*không tính các trường THPT Đắk O, THCS&THPT Đăng Hà, Đắk Mai*).

## **2. Phân cấp công tác chỉ đạo, quản lý tuyển sinh**

Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, thị xã, thành phố quy định công tác tuyển sinh vào MN và các lớp đầu cấp theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục (kể cả vào lớp 6 của các trường trực thuộc Sở GDĐT) bảo đảm nguyên tắc tất cả trẻ em trong độ tuổi quy định đều được đến trường và bảo đảm việc xây dựng, duy trì các trường chuẩn quốc gia. Các phòng GDĐT tham mưu cho UBND huyện, thị xã, thành phố công tác tuyển sinh lớp 6 theo định hướng xây dựng trường THCS trọng điểm chất lượng cao.

Sở GDĐT quy định công tác tuyển sinh vào lớp 10.

## **3. Điều kiện dự tuyển vào lớp 10 chính quy**

- Điều kiện chung: Còn trong độ tuổi tuyển sinh theo quy định tại Điều 37 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông nhiều cấp học hiện hành (sau đây gọi tắt là Điều lệ trường trung học) và đã tốt nghiệp THCS.

- Dự tuyển vào các trường chuyên: Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên; xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên. Riêng học sinh THCS mô hình trường học mới đánh giá kết quả học tập cuối năm “Hoàn thành”, đánh giá xếp loại năng lực và phẩm chất cuối năm “Đạt”.

- Dự tuyển vào các trường Phổ thông Dân tộc Nội trú (PTDTNT): Theo Điều 18 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PT DTNT hiện hành.

## **4. Phân vùng tuyển sinh (địa bàn tuyển sinh)**

Trường THPT Hùng Vương và các trường PTDTNT: địa bàn tuyển sinh trong toàn tỉnh Bình Phước.

Trường THPT chuyên Quang Trung tuyển sinh các học sinh đang học lớp 9 hoặc đã tốt nghiệp THCS hoặc có hộ khẩu thường trú ở các huyện Đồng Phú, Thành phố Đồng Xoài, huyện Bù Đăng, thị xã Phước Long, huyện Bù Gia Mập và huyện Phú Riềng. Trường THPT chuyên Bình Long tuyển sinh các học sinh đang học lớp 9 hoặc đã tốt nghiệp THCS hoặc có hộ khẩu thường trú ở các huyện Chơn Thành, huyện Hớn Quản, thị xã Bình Long, huyện Lộc Ninh, huyện Bù Đốp.

Các trường THPT, trường THCS và THPT còn lại tuyển sinh các học sinh đang học lớp 9 hoặc đã tốt nghiệp THCS hoặc có hộ khẩu thường trú ở huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn của mình.

Bên cạnh quy định nói trên, phù hợp với điều kiện cư trú của bản thân, học sinh có học lực giỏi và hạnh kiểm tốt năm học lớp 9 không bị ràng buộc vùng tuyển sinh khi dự tuyển vào lớp 10 các trường không chuyên; học sinh ở các cơ sở giáo dục thuộc tỉnh Bình Dương, nếu có nguyện vọng, được dự tuyển vào lớp 10 các trường ở Bình Phước; học sinh đang học lớp 9

hoặc đã tốt nghiệp THCS hoặc có hộ khẩu thường trú tại các xã sau đây được dự tuyển vào lớp 10 vào các trường theo bảng sau:

Các xã	Dự tuyển vào trường
Đức Hạnh (Bù Gia Mập)	THPT TX Phước Long
Bình Tân (Phú Riềng)	THPT Phước Bình
Bình Sơn, Phước Tân (Phú Riềng)	THPT Phước Bình, THPT Lê Quý Đôn, THPT TX Phước Long
Phú Trung (Phú Riềng), Đồng Tâm (Đồng Phú)	THPT Lê Quý Đôn
Thuận Lợi (Đồng Phú)	THPT Phú Riềng
Thuận Phú (Đồng Phú)	THPT Đồng Xoài, THPT Nguyễn Du
An Phú, Minh Tâm, Minh Đức (Hớn Quản)	THPT TX Bình Long, THPT Nguyễn Huệ
Thanh An (Hớn Quản)	THPT Ngô Quyền

Đăng ký dự tuyển ngoài quy định trên đây phải được Giám đốc Sở GDĐT cho phép từng trường hợp cụ thể.

### 5. Chỉ tiêu tuyển sinh

Giao chỉ tiêu tuyển sinh cho Trường THPT chuyên Quang Trung và Trường THPT chuyên Bình Long, mỗi trường 35 HS chuyên Toán, 35 HS chuyên Toán – Tin, 35 HS chuyên Toán – Sinh, 35 HS chuyên Lý, 35 HS chuyên Hoá, 35 HS chuyên Văn, 35 HS chuyên Anh, 40 HS cận chuyên; giao chỉ tiêu tuyển sinh cho Trường THPT Hùng Vương 500 HS; Trường PTDTNT THPT Bình Phước 130 HS, Trường PTDTNT THCS & THPT Bù Gia Mập 105 HS với thành phần và vùng tuyển theo Công văn số 2578/UBND-KGVX ngày 03/8/2017 của UBND tỉnh.

Căn cứ số học sinh, học viên tốt nghiệp THCS trong toàn tỉnh và mỗi địa bàn; căn cứ điều kiện phân luồng sau THCS; căn cứ cơ sở vật chất, đội ngũ và đề nghị của các nhà trường đã được UBND các địa phương thống nhất, Sở GDĐT sẽ có văn bản giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 cho các trường THPT, trường THCS và THPT còn lại.

### 6. Môn thi, thời gian làm bài, thang điểm và hình thức thi.

Nhóm trường	Môn 1	Môn 2	Môn 3	Môn chuyên
Trường chuyên	Ngữ văn 120 phút	Toán học 120 phút	Tiếng Anh 60 phút	150 phút, riêng hoá học và tiếng Anh 120 phút
Các trường còn lại	Ngữ văn 120 phút	Toán học 120 phút	(1) 60 phút	X

*Ghi chú (1): Sở GDĐT công bố môn thi trong học kỳ II năm học 2019-2020.*

Đề thi môn Ngữ văn, môn Toán học và môn thứ 3 (là đề thi chung cho cả hai nhóm trường – nếu trùng môn thi) và đề thi môn chuyên đều theo thang điểm mười (10), không làm tròn điểm thành phần cũng như toàn bài. Hình thức thi là thi viết (tự luận, trắc nghiệm), riêng môn Tiếng Anh chuyên có thêm phần nghe.

Thí sinh dự tuyển vào chuyên Toán – Tin, chuyên Toán – Sinh cùng thi đề môn Toán học như thí sinh dự tuyển vào chuyên Toán.

**7. Nội dung đề thi:** Trong Chương trình THCS hiện hành, chủ yếu ở lớp 9.

- Đối với các môn thi chung: Theo mức độ cần đạt của Chuẩn kiến thức – kỹ năng, nhưng có nâng cao phù hợp với việc tuyển sinh vào cấp học cao hơn.

- Đối với các môn chuyên: Theo mức độ cần đạt của Chuẩn kiến thức – kỹ năng, nhưng có nâng cao phù hợp với việc tuyển sinh vào lớp chuyên.

### **8. Cấu trúc đề thi**

Sở GDĐT có trách nhiệm công bố cấu trúc đề thi đến các phòng GDĐT, các trường có lớp 9 để tổ chức thông báo cho học sinh, cha mẹ học sinh.

### **9. Quy định về tuyển thẳng, ưu tiên**

#### **9.1. Tuyển thẳng**

- Khoản 1 Điều 7 Quy chế tuyển sinh hiện hành quy định tuyển thẳng vào lớp 10 ở các trường nơi thường trú; nhưng không áp dụng đối với trường chuyên biệt và Trường THPT Hùng Vương.

- Điều 20 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT hiện hành quy định tuyển thẳng vào Trường PTDTNT THPT Bình Phước và Trường PT DTNT THCS & THPT Bù Gia Mập.

Ngoài việc đăng ký tuyển thẳng, căn cứ khả năng và nguyện vọng (NV), học sinh có quyền dự tuyển vào các trường chuyên biệt, các trường THPT, trường THCS và THPT theo quy định chung.

#### **9.2. Các mức cộng điểm ưu tiên**

a) Nhóm 1 (cộng thêm 2 điểm) bao gồm: con liệt sĩ, con thương binh mất sức lao động 81% trở lên, con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên, con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

b) Nhóm 2 (cộng thêm 1,5 điểm) bao gồm: con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng, con thương binh mất sức lao động dưới 81%, con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%, con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” mà người được cấp Giấy chứng nhận bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm 3 (cộng thêm 1 điểm) bao gồm: người dân tộc thiểu số, người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số, người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm các xã theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ; các thôn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Thí sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng một mức điểm cộng cao nhất. Không áp dụng cộng điểm ưu tiên khi xét tuyển vào các trường chuyên.

### **10. Nguyên tắc xét tuyển**

- Đối với các trường tổ chức xét tuyển (các trường không thi tuyển: THCS&THPT Đăng Hà, Đắk Mai, THPT Đắk O): Điểm xét tuyển căn cứ vào học bạ lớp 9 (Sở GDĐT sẽ hướng dẫn chi tiết).

- Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên và 2 lần điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên.

Thí sinh không trúng tuyển ở lớp chuyên thứ nhất (ưu tiên 1) thì được xét tiếp ở lớp chuyên thứ hai (ưu tiên 2). Khi xét ở ưu tiên 2, thí sinh phải có điểm xét tuyển cao hơn một (01) điểm so với thí sinh đang xét ở ưu tiên 1.

- Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên (lớp cận chuyên) của trường chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và môn chuyên có điểm cao hơn (điểm các bài thi đều tính hệ số 1).

Điểm các bài thi của thí sinh xét tuyển vào trường chuyên đều phải lớn hơn hai (02).

- Điểm xét tuyển vào các trường THPT, trường THCS và THPT có tổ chức thi tuyển còn lại là tổng số điểm các bài thi (trong đó, các môn Ngữ văn, Toán học hệ số 2) và điểm ưu tiên. Học sinh đăng ký tuyển thẳng phải được xét trước.

Điểm xét tuyển nguyện vọng 2, 3 (nguyện vọng 3 đối với thí sinh đăng ký dự thi vào các trường THPT chuyên) cao hơn điểm xét tuyển nguyện vọng 1 là 1,5 điểm. Riêng các thí sinh đăng ký dự thi vào các trường THPT chuyên thì điểm xét tuyển nguyện vọng 2 vào các trường THPT, THCS&THPT khác được xem như điểm xét tuyển nguyện vọng 1 vào trường.

Điểm các bài thi của thí sinh xét tuyển vào trường đều phải lớn hơn không (0) điểm.

Sở GDĐT quy định các tiêu chí phụ để các hội đồng tuyển sinh xét trúng tuyển ở những chỉ tiêu cuối cùng, bảo đảm xét tuyển vừa đủ chỉ tiêu được giao và có trách nhiệm ban hành văn bản hướng dẫn xét tuyển vào lớp 10 chi tiết, cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

#### **11. Hội đồng coi thi, hội đồng ra đề thi và in sao đề thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi**

- Hội đồng coi thi các trường THPT chuyên, PTDTNT, hội đồng ra đề và in sao đề thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi do Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập và giao nhiệm vụ. Hội đồng coi thi của các trường THPT, trường THCS và THPT còn lại do hiệu trưởng trường tuyển sinh thành lập và giao nhiệm vụ theo nguyên tắc: Chủ tịch, một nửa số phó chủ tịch, một nửa số thư ký là người thuộc các trường tuyển sinh khác được Sở GDĐT phân công cho các trường.

Tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động, quyền hạn và trách nhiệm của hội đồng ra đề và in sao đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo vận dụng theo Quy chế thi TN THPT ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BGDĐT ngày 06/3/2012, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 04/2013/TT-BGDĐT ngày 21/02/2013, Thông tư số 06/2013/TT-BGDĐT ngày 01/3/2013 và Thông tư số 09/2014/TT-BGDĐT ngày 25/3/2014 của Bộ GDĐT (Bộ GDĐT đã hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật này tại Công văn số 11/VBHN-BGDĐT ngày 04/4/2014)

#### **12. Các nguyện vọng dự tuyển**

- Dự tuyển vào trường THPT chuyên: Thí sinh đủ điều kiện ĐKDT vào trường (NV1), có quyền chọn hai (02) môn chuyên theo thứ tự ưu tiên và phù hợp với lịch thi (*hai bài thi trong hai buổi thi*); đồng thời, có thể đăng ký xét tuyển NV2, NV3 vào các trường phổ thông trong vùng tuyển.

- Dự tuyển vào trường THPT, trường THCS và THPT (*có tổ chức thi*) còn lại : Thí sinh đủ điều kiện ĐKDT vào trường (NV1); đồng thời, có thể đăng ký xét tuyển NV2 vào một trường phổ thông trong vùng tuyển.

- Dự tuyển vào trường THPT, trường THCS và THPT (*không tổ chức thi*): Thí sinh đủ điều kiện đăng ký xét tuyển vào trường (NV1); đồng thời, có thể đăng ký xét tuyển NV2 vào một trường phổ thông (*không tổ chức thi*) trong vùng tuyển.

Sở GDĐT sẽ không giải quyết đề nghị thay đổi nguyện vọng (đổi thứ tự NV1, NV2, NV3, bỏ NV1 lấy NV2...) sau ngày thi.

### 13. Hồ sơ dự tuyển

13.1. Phiếu đăng ký dự thi, Phiếu đăng ký xét tuyển (*đối với các trường không tổ chức thi*) có giáo viên chủ nhiệm và Ban giám hiệu trường đang học lớp 9 xác nhận (*bản chính*) kèm hai (02) tấm ảnh 3x4 (*ghi ở mặt sau họ tên và ngày tháng năm sinh*). Đối với thí sinh không học lớp 9 và tốt nghiệp THCS trong vùng tuyển nhưng có hộ khẩu trong vùng tuyển thì nộp thêm bản sao hợp lệ sổ hộ khẩu thường trú.

13.2. Thí sinh (còn trong độ tuổi tuyển sinh) đã TN THCS những năm trước phải được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân vào mặt sau Phiếu ĐKDT.

13.3. Thí sinh được cộng điểm ưu tiên phải nộp thêm các bản sao hợp lệ chứng minh mức điểm cộng như đã ghi trong Phiếu ĐKDT.

Các bản sao hợp lệ quy định tại mục này là bản sao có chứng thực. Trường hợp thí sinh nộp bản sao không có chứng thực thì phải kèm bản chính để đối chiếu; người trực tiếp nhận hồ sơ ĐKDT có trách nhiệm xác nhận (*ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu*) và chịu trách nhiệm về tính xác thực của bản sao.

Phiếu ĐKDT do Sở GDĐT phát hành đính kèm công văn hướng dẫn thi tuyển sinh. Sở GDĐT, các phòng GDĐT, các trường có học sinh lớp 9, các trường tuyển sinh lớp 10 đăng tải mẫu phiếu này trên trang thông tin điện tử (*nếu có*) của mình để thí sinh tiện sử dụng ĐKDT, **không bán phiếu ĐKDT.**

Khi trúng tuyển, thí sinh nộp toàn bộ hồ sơ theo Quy chế tuyển sinh và quy chế tổ chức và hoạt động của các trường chuyên biệt cho nhà trường vào ngày nhập học. Nếu có gian lận về hồ sơ, kết quả trúng tuyển sẽ bị hủy.

Hồ sơ tuyển thẳng do học sinh nộp trực tiếp tại trường tuyển sinh lớp 10 nơi thường trú theo quy định tại Điều 6, các giấy tờ chứng minh đối tượng tuyển thẳng theo Điểm c và d Khoản 1 Điều 7 Quy chế tuyển sinh hiện hành và Phiếu đăng ký tuyển thẳng (giấy tờ chứng minh khuyết tật theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/TTLT-BLĐT-BXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT). Hồ sơ tuyển thẳng vào các trường PTDTNT theo quy định tại Khoản 2 Điều

19, các giấy tờ chứng minh đối tượng tuyển thẳng theo Điểm a Khoản 3 Điều 20 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT hiện hành và Phiếu đăng ký tuyển thẳng. Phiếu đăng ký tuyển thẳng do Sở GDĐT phát hành đính kèm công văn hướng dẫn thi tuyển sinh.

#### **14. Lệ phí hồ sơ ĐKDT vào lớp 10 chính quy**

Toàn bộ công tác ra đề, in sao, coi thi, chấm thi, phúc khảo được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 26/4/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ tài chính, áp dụng tại Bình Phước theo Công văn số 2354/UBND-VX ngày 18/7/2012 của UBND tỉnh.

Để phục vụ cho công tác xác nhận và thu nộp hồ sơ, mua biên lai thu lệ phí tuyển sinh tại trường có lớp 9; thu nhận hồ sơ, nhập dữ liệu, kiểm dò dữ liệu đăng ký dự thi, chuẩn bị kỳ thi, chuyên kết quả xét tuyển... tại các trường tuyển sinh lớp 10; in ấn và cấp Giấy chứng nhận trúng tuyển (GCN) lớp 10 tại Sở GDĐT, thí sinh nộp kèm theo hồ sơ dự tuyển cho trường ĐKDT là 20.000đ/học sinh (*hai mươi nghìn đồng*). Định mức chi lệ phí/học sinh như sau:

- Trường có lớp 9: 6.000 đồng;
- Trường thi tuyển, xét tuyển lớp 10: 10.000 đồng;
- Sở GDĐT: 4.000 đồng.

Thí sinh ĐKDT vào trường chuyên thì chỉ nộp lệ phí cho trường có lớp 9 để xác nhận hồ sơ, viết biên lai là 5.000 đồng và nộp cho trường chuyên là 10.000 đồng. Trường hợp thí sinh đăng ký tuyển thẳng chỉ nộp lệ phí cho trường tuyển thẳng là 10.000 đồng. Trường chuyên và trường tuyển thẳng trích nộp 4.000 đồng để cấp GCN trúng tuyển.

Cách thu nộp lệ phí: Trường có lớp 9 thu, giữ lại phần lệ phí để bồi dưỡng công tác và văn phòng phẩm, trích nộp phần còn lại cho trường thi tuyển lớp 10; trường thi tuyển lớp 10 thu, giữ lại phần lệ phí để bồi dưỡng công tác và văn phòng phẩm, trích nộp cho Sở GDĐT.

#### **15. Lịch tuyển sinh**

- Trong tháng 3/2020: Sở GDĐT tổ chức hội nghị tuyển sinh lần thứ nhất để triển khai Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đến các phòng GDĐT, các trường tuyển sinh lớp 10, các trường có lớp 9.

- Trong tháng 4 đến trước 08/5/2020: Các trường có lớp 9 tư vấn cho cha mẹ học sinh và hướng nghiệp cho học sinh chọn chương trình giáo dục phù hợp, nhận phiếu ĐKDT cùng hồ sơ liên quan, xác nhận phiếu và nộp cho trường tuyển sinh lớp 10 trong cùng địa bàn tuyển sinh. Trường hợp đăng ký dự tuyển về nơi thường trú hoặc đăng ký dự tuyển vào trường chuyên, TS phải trực tiếp đến nộp tại các trường này.

- Trước 15 ngày trước khi thi, các trường tuyển sinh lớp 10 hoàn thành kiểm tra chéo hồ sơ tuyển sinh và nộp biên bản kiểm tra cho Sở GDĐT.

- Trước ngày thi ít nhất 3 ngày: Sở GDĐT tổ chức hội nghị tuyển sinh lần thứ hai để chuẩn bị cho coi thi.

- Thời gian thi tuyển: thời gian cụ thể Sở GDĐT sẽ thông báo sau.



Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian mở đề tại phòng thi	Thời gian bắt đầu phát đề	Thời gian bắt đầu tính giờ
Ngày thứ nhất	Sáng	Ngữ văn (chung)	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Toán học (chung)	13 giờ 50	13 giờ 55	14 giờ 00
Ngày thứ hai	Sáng	Tiếng Anh (chung) vào trường chuyên, môn thi thứ ba các trường còn lại	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Văn, Lý (môn chuyên)	13 giờ 50	13 giờ 55	14 giờ 00
Ngày thứ ba	Sáng	Anh, Hoá (môn chuyên)	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Toán (môn chuyên)	13 giờ 50	13 giờ 55	14 giờ 00

(14 giờ 00 phút ngày liền trước ngày thi thứ nhất: Thí sinh tập trung tại trường thi để học nội quy thi, nhận Thẻ dự thi và làm thủ tục dự thi (thí sinh mang theo Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (nếu tốt nghiệp cùng năm ĐKDT lớp 10) hoặc bằng tốt nghiệp THCS (nếu tốt nghiệp những năm trước) để khẳng định đủ điều kiện dự thi tuyển sinh lớp 10).

#### 16. Lưu hồ sơ tuyển sinh:

Các đơn vị lưu hồ sơ tuyển sinh để Sở GDĐT tổ chức thanh, kiểm tra; gồm có: hồ sơ ĐKDT; Quyết định thành lập Hội đồng coi thi và biên bản làm việc của Hội đồng; Bảng ghi tên thí sinh dự thi (có chữ ký thí sinh khi dự thi và xác nhận của hội đồng coi thi) đối với trường có tổ chức thi; Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh và biên bản họp xét của Hội đồng; Quyết định phê duyệt trúng tuyển và Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10; văn bản giao chỉ tiêu của Sở GDĐT.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sở GDĐT tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các đối tượng liên quan đến công tác thi tuyển sinh và phối hợp thông tin, tuyên truyền đến cha mẹ học sinh trong toàn tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ đã nêu tại Kế hoạch này.


Các trường tuyển sinh tổ chức thông tin, tuyên truyền đến các trường có học sinh là đối tượng dự tuyển, đến cha mẹ học sinh, xin ý kiến chỉ đạo của chính quyền địa phương để thực hiện tốt, đúng công tác tuyển sinh theo Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt; triển khai nghiệp vụ thi cho những người tham gia tổ chức kỳ thi; tham mưu cho Sở GDĐT về danh sách những người tham gia tổ chức kỳ thi.

Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các trường THCS, trường TH&THCS và giáo viên chủ nhiệm lớp 9 để hướng dẫn kỹ lưỡng cho tất cả học sinh và cha mẹ học sinh của lớp mình phụ trách đăng ký tuyển sinh, tuyệt đối không để một học sinh nào ghi nội dung ĐKDT không đúng quy định; chỉ đạo xác nhận học hết chương trình tiểu học và xét tốt nghiệp THCS kịp thời cho công tác tuyển sinh năm học mới; chỉ đạo cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS (tạm thời). Các trường có học sinh lớp 9 đăng ký dự tuyển lớp 10 có trách nhiệm tập hợp phiếu ĐKDT của TS (kèm lệ phí tuyển sinh và giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên), xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung ghi trong phiếu ĐKDT. Căn cứ Quy chế tuyển sinh và Kế hoạch tuyển sinh do UBND tỉnh phê duyệt,

Phòng GDĐT tham mưu UBND các huyện, thị chỉ đạo hướng dẫn chi tiết công tác tuyển sinh MN, lớp 1, lớp 6 để thực hiện tại địa phương.

Đề nghị Công an tỉnh, Điện lực Bình Phước, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Khuyến học tỉnh, Hội Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn và các sở, ngành có liên quan phối hợp Sở GDĐT chỉ đạo việc đảm bảo an ninh, vận động tuyển sinh và các điều kiện khác diễn ra đúng kế hoạch của kỳ thi; đề nghị Đài Phát thanh, Truyền hình và Báo Bình Phước phối hợp Sở GDĐT tổ chức phổ biến và thông tin các vấn đề liên quan đến Kỳ thi đến các địa phương, cha mẹ học sinh nắm rõ và thực hiện.

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường và thị trấn phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi (cơ sở vật chất, an ninh, y tế ...) cho các Hội đồng coi thi, chấm thi đóng trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh MN, lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2020 - 2021 của Sở GDĐT Bình Phước. Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiên cứu và nghiêm túc thực hiện. 

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (phê duyệt);
- Sở/ngành và UBND cấp huyện (p/h);
- Các phòng GDĐT (t/h);
- Các đơn vị trực thuộc (t/h);
- Lưu: VT, GDTrH. 